TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2026/HS-ST
Ngày: 20-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Phương

Thẩm phán: ông Lương Tiến Phương

Các Hội thẩm nhân dân: bà Đỗ Thị Luyến

Ông Sùng A Xà

Ông Lê Quang Nhuận

- Thư ký phiên tòa: ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*:** ông Lê Thanh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Mường Toong, tỉnh Điện Biên. TAND tỉnh Điện Biên mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 75/2026/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2026, đối với bị cáo:

Giàng A S, sinh ngày 01/01/1984, tại tỉnh Lào Cai; Nơi thường trú: Bản T, xã N, tỉnh Điện Biên; Nơi ở trước ngày bị bắt: Bản P, xã N, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: Không; Số CCCD: 015084006017; Con ông Giàng Vảng L (đã chết) và con bà Hạng Thị M, sinh năm 1954; Bị cáo có vợ là Sùng Thị T, sinh năm 1989 và có 05 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: Không, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên (nay là Toà án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên) xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo Bản án số 45/2021/HS-ST. Ngày 12/01/2023 bị cáo chấp hành xong án phạt tù, đến nay đã được xoá án tích. Bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/4/2026, tạm giam từ ngày 17/4/2026 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lò Thị X, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Mùa A H, sinh năm 2002. Địa chỉ: Bản P, xã N, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, bị cáo Giàng A S bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 09/04/2026, Giàng A S đang ở nhà tại Bản P, xã N, tỉnh Điện Biên thì nhận được điện thoại của một người đàn ông dân tộc Mông, S không biết tên, địa chỉ gọi từ số điện thoại Z đến số điện thoại X của S. Người đàn ông này hỏi S chỗ mua ma túy Methamphetamine. S trả lời ở trong bản không có, nếu cần S sẽ mua cho, người đàn ông dân tộc Mông dặn S lúc nào mua được ma tuý thì thông báo lại. Khoảng 18 giờ cùng ngày, S đi bộ từ nhà lên khu vực Mốc C, biên giới Việt Nam - Lào thuộc địa phận Bản P, xã N, tỉnh Điện Biên mục đích tìm mua ma túy. Khi đến khu vực Mốc C, S gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, giới thiệu tên là N, ở nước Lào và cho biết có ma túy bán, do chưa có tiền nên S hẹn hôm sau quay lại mua và hỏi N giá bán 01 túi Methamphetamine, N cho biết giá bán là 500.000 đồng/01 túi, sau đó S xin N được 01 gói nhỏ Methamphetamine và S đã sử dụng hết bằng hình thức hít. Khi về đến nhà, S nhận điện thoại của người đàn ông dân tộc Mông hỏi đã mua được ma túy chưa, S trả lời đã tìm được chỗ mua ma túy nhưng không có tiền, người đàn ông dân tộc Mông bảo S lấy bao nhiêu tiền, S nói lấy 5.000.000 đồng, người đàn ông dân tộc Mông dặn S đến khu vực Bản T, xã N, tỉnh Điện Biên sẽ có người giao tiền. Khoảng 20 giờ cùng ngày, S đến chỗ hẹn thì gặp một người con trai khoảng 16 tuổi đi xe máy đến và đưa cho S 5.000.000 đồng, S nhận tiền đi về nhà. Khoảng 07 giờ ngày 10/4/2026, S đi bộ từ nhà và mang theo 5.000.000 đồng đến chỗ gặp N hôm trước, khi gặp N, S lấy 5.000.000 đồng đưa cho N, N cầm tiền rồi đưa cho S 01 túi nilon màu đỏ, bên trong có 10 túi nilon màu xanh chứa các viên ma túy Methamphetamine được quấn bên ngoài bằng dây chun màu vàng. S cho ma túy vào túi áo ngực bên tay trái đang mặc đi về, khi còn cách nhà khoảng 200 mét, S lấy toàn bộ ma túy vừa mua cất giấu vào bụi cây ven đường rồi tiếp tục đi về nhà. Khoảng 09 giờ ngày 11/04/2026, S nhận được điện thoại của người đàn ông dân tộc Mông hỏi S đã mua được ma túy chưa, S cho biết đã mua được ma tuý và thoả thuận giá bán 01 túi Methamphetamine là 1.000.000 đồng, tổng 10 túi là 10.000.000 đồng, người mua ma túy nhất trí và thống nhất khoảng 11 giờ sẽ giao dịch mua bán ma túy tại khu vực bản N, xã N, tỉnh Điện Biên (nay là bản N1, xã N, tỉnh Điện Biên). Sau đó, S đi bộ sang nhà Mùa A H, sinh năm 2002 là người cùng bản với S, mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda loại WAVE RSX FI, biển kiểm soát V, lúc mượn xe S nói dối để đi về nhà, nhưng thực tế S đã điều khiển xe mô tô đến chỗ giấu ma túy, tại chỗ giấu ma túy S lấy 10 túi Methamphetamine cho vào chiếc tất vải màu đỏ và dùng túi nilon màu hồng gói bên ngoài, S cho bọc ma túy vào túi áo ngực bên tay trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đến chỗ hẹn. Khoảng 13 giờ cùng ngày, S đến khu vực ngã ba thuộc bản N1, xã N, tỉnh Điện Biên thì thấy có một người đàn

ông dân tộc Mông đứng bên vệ dường, S xác định là người mua ma tuý, nên S xuống xe và cùng người đàn ông này đi bộ vào trong bụi cây ven đường, trong lúc S lấy bọc ma túy từ túi áo ra để bán thì nhìn thấy có Công an đến, nên S thả bọc ma túy xuống đất ngay dưới chân S. Hồi 13 giờ 05 phút cùng ngày, tổ công tác Công an tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang Giàng A S, thu giữ vật chứng là 10 túi ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 217,92 gam, còn người đàn ông mua ma tuý lợi dụng sơ hở bỏ chạy thoát.

Theo biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 11/4/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên và Kết luận giám định số 391/KL-KTHS ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên, đã kết luận:

Vật chứng gửi giám định thu giữ của Giàng A S hiệu từ M1 đến M10 có tổng khối lượng 217,92 gam là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định của biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Tại Bản Kết luận giám định số 474/KL-KTHS ngày 27 tháng 4 năm 2026 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên, đã kết luận:

Không phát hiện dấu vết đường vân trên túi nilon màu đỏ gửi giám định.

Kèm theo Kết luận giám định: Không.

Hoàn lại toàn bộ đối tượng gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số: 72/CT-VKSĐB-P1 ngày 04/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử bị cáo Giàng A S về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

***** Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A S 20 năm tù.

***** Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

*** Về vật chứng**: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 212,9 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau giám định; 01 chiếc tất vải màu đỏ; 01 dây chun màu vàng, 01 túi nilon màu đỏ.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 350944133749544, số IMEI 2: 353186703749549, bên trong có chứa 01 thẻ SIM số: X.

- Trả lại cho anh Mùa A H: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu: HONDA; loại: WAVE RSX FI; màu sơn: đỏ, đen; biển kiểm soát: V, số máy JA53E0042351, số khung RLHJA3875RY008243, loại xe hai bánh từ 50 - 175cm^3, dung tích xi lanh 109.2cm^3, sản xuất năm 2024, đã qua sử dụng, tạm giữ khi bắt quả tang Giàng A S.

*** Về án phí**: Bị cáo Giàng A S là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A S.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo có 03 người con dưới 15 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội. Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại chiếc xe máy cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Mùa A H. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Mùa A H trình bày chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát V là tài sản của anh H. Khi bị cáo Giàng A S hỏi mượn xe máy của anh H, anh H đồng ý cho bị cáo mượn, nhưng việc bị cáo lấy xe máy đi mua bán ma túy thì anh không được biết. Anh H đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho anh chiếc xe máy trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A S thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, nội dung bản luận cứ bào chữa, bị cáo không có tranh luận gì. Lời nói sau cùng trước khi nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa bị cáo Giàng A S đã khai và công nhận: Hồi 13 giờ 05 phút ngày 11/4/2026, tại khu vực bản N, xã N, tỉnh Điện Biên tổ công tác Công an tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang Giàng A S đang thực hiện hành vi mua bán trái phép 10 túi Methamphetamine, có tổng khối lượng là 217,92 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như Cáo trạng số 72/CT-VKSĐBN-P1 ngày 04/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố.

Hành vi mua bán trái phép 10 túi Methamphetamine (có tổng khối lượng là 217,92 gam) của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử bị cáo Giàng A S về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.*

...4. Phạm tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm hoặc tù chung thân:

...b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 100 gam đến dưới 03 kilôgam".

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội có mức cao nhất của khung hình phạt là tù chung thân, được quy định tại Điều 9 Bộ luật Hình sự. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Giàng A S là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, đã tiếp tay cho các loại tội phạm gia tăng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về nhân thân: Ngày 28/9/2021 bị Toà án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên (nay là Toà án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên) xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Ngày 12/01/2023 bị cáo chấp hành xong

án phạt tù, mặc dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng vẫn được coi là có nhân thân xấu.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có 03 người con dưới 15 tuổi, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo tham gia phiên tòa về phần hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử khi lượng hình sẽ cân nhắc quyết định hình phạt đúng với tính chất, mức độ của hành vi của bị cáo đã thực hiện.

Để nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy; căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Giàng A S về tội Mua bán trái phép chất ma túy, để lấy đây làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện nay.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và sửa đổi, bổ sung năm 2025):

"*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*".

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là nông nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về việc xử lý vật chứng của vụ án.

- Đối với số ma túy 212,9 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau giám định; 01 túi nilon màu đỏ, 01 chiếc tất vải màu đỏ; 01 dây chun màu vàng, là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 350944133749544, số IMEI 2: 353186703749549, bên trong có chứa 01 thẻ SIM số: X, đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu: HONDA, loại: WAVE RSX FI; màu sơn: đỏ, đen; biển kiểm soát: V, số máy JA53E0042351, số khung RLHJA3875RY008243, loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, dung tích xi lanh 109.2cm^3, sản xuất năm 2024, đã qua sử dụng, tạm giữ khi bắt quả tang Giàng A S. Đây là tài sản của anh Mùa A H, anh H không biết S dùng vào việc phạm tội, nên cần trả lại cho Mùa A H.

[7] Các vấn đề khác của vụ án:

Sau khi bị bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã test kiểm tra chất ma túy đối với Giàng A S, kết quả Giàng A S dương tính với chất ma túy loại Heroine. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Giàng A S không đủ yếu tố cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Giàng A S, ngày 17/7/2026 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã ra Quyết định số 66/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Giàng A S bằng hình thức cảnh cáo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 30 Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực gia đình.

Đối với người đàn ông tên N, ở nước Lào là người bán ma tuý cho bị cáo và người con trai khoảng 16 tuổi đưa 5.000.000đ cho bị cáo. Do bị cáo không biết nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với số thuê bao X ở trong điện thoại thu giữ của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên xác định: Chủ thuê bao X là M do Lê Minh N, sinh ngày 05/5/1994, thường trú tại tổ dân phố P, phường P, tỉnh Thái Nguyên là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Lê Minh N khẳng định M không đăng ký và sử dụng số điện thoại trên và trong danh sách của công ty không có ai tên là Giàng A S. Nên không có căn cứ để xử lý.

Bị cáo Giàng A S khai người mua ma tuý sử dụng số thuê bao Z, kết quả điều tra xác định chủ số thuê bao điện thoại là Ly A G, sinh năm 1991, thường trú tại bản Huổi Hốc, xã Nậm Kè, tỉnh Điện Biên. Ly A G khai trước đây có đăng ký sử dụng số điện thoại trên, nhưng năm 2025 G bị rơi mất điện thoại và từ đó đến nay G không đăng ký, sử dụng lại số thuê bao này, G không biết ai đang sử dụng số thuê bao trên. Nên không có căn cứ để xử lý.

Bị cáo Giàng A S khai người mua ma tuý gọi điện cho S thì có nói là được Vàng A C nhà ở bản N1, xã N, tỉnh Điện Biên cho. Vàng A C khai không có số điện thoại của Giàng A S và cũng không cho ai số điện thoại của Giàng A S. Nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Mùa A H là người cho bị cáo mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA; loại: WAVE RSX FI; biển kiểm soát: V, nhưng H không biết S dùng vào việc phạm tội. Nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Giàng A S là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà bị cáo xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A S.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên; Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng A S 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2026.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*** Tịch thu tiêu hủy:** 212,9 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau giám định; 01 chiếc tất vải màu đỏ; 01 dây chun màu vàng; 01 túi nilon màu đỏ.

*** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:** 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 350944133749544, số IMEI 2: 353186703749549, bên trong có chứa 01 thẻ SIM số: X.

*** Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Mùa A H:** 01 chiếc xe máy nhãn hiệu: HONDA; loại: WAVE RSX FI; màu sơn: đỏ, đen; biển kiểm soát: V, số máy JA53E0042351, số khung RLHJA3875RY008243, loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, dung tích xi lanh 109.2cm^3, sản xuất năm 2024, đã qua sử dụng, tạm giữ khi bắt quả tang Giàng A S.

(*Giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Cơ quan Thi hành án tỉnh Điện Biên thực hiện các trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A S.

5. **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/8/2026).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận**:*
- Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội, VKSND tối cao;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I (TAND tối cao);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Điện Biên (PC 04);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Phương